

Bản án số: 89/2024/DS-ST

Ngày: 01/10/2024.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Trường.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ngô Văn Tuyển.

2. Ông Phạm Xuân Vinh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Hòa Bình.

Là: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*

Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 55/2024/TLST-DS, ngày 22 tháng 01 năm 2024. Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST-DS, ngày 30 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2024/QĐST-DS, ngày 16 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lê Nguyễn Bằng H. Sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Ấp 16, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:**

Bà Võ Thị Thu H. Sinh năm: 1968

Nơi thường trú: Tổ dân phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ liên lạc: Số nhà 11 đường B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Theo giấy ủy quyền ngày 22/12/2023 (Có mặt)

- **Bị đơn:** Ông Hoàng Anh B. Sinh năm: 1979.

Và anh Hoàng Anh C. Sinh năm: 2003.

Cùng địa chỉ: Thôn 13A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

(Ông B và anh C đều vắng mặt)

- **Người làm chứng:** Ông Hoàng Văn Q. Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn 13A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Vắng mặt, có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/12/2023 của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H. Trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H là bà Võ Thị Thu H trình bày:

Vào ngày 26/6/2023 ông Lê Nguyễn Bằng H có ký kết hợp đồng mua bán sầu riêng với ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C (con đẻ ông B). Theo đó ông B và anh C đồng ý chốt bán cho ông H khoảng 10 tấn sầu riêng quả tươi, loại Monthong (Đôna) trên diện tích 1,2 ha cây sầu riêng đang ra trái, có khoảng 110 cây sầu riêng tại thôn 1, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Với giá 65.000 đồng/1kg, ông H đặt cọc cho ông Hoàng Anh B và ông Hoàng Anh C số tiền 100.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản của ông B, qua số tài khoản 64610000297942 thuộc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam. Hai bên hẹn đến tuổi thu hoạch quả sầu riêng thì ông H sẽ đến thu hoạch theo số lượng thực tế tại thời điểm và thanh toán tiền cho ông B, anh C. Chất lượng quả sầu riêng mà ông B và anh C bán cho ông H theo tiêu chí như sau:

- Hàng chuẩn xuất khẩu: Cân nặng 1,8 kg đến 5,5kg, không bị hư Bi, không bị sâu bệnh, không sượng nứt, không gãy gai, tròn đều các múi.

- Hàng không đạt chuẩn: Các sản phẩm có cân nặng dưới 1,8 kg trở xuống và trên 5,5 kg.

- Sầu khô tính 2kg thành 01kg hàng chuẩn.

- Hàng sâu ướm, hàng nấm úng được tính hàng kém và giá thỏa thuận theo phụ lục hợp đồng.

Ngoài ra hai bên còn có thỏa thuận: Nếu đến thời điểm thu hoạch mà ông H không đến cắt sầu riêng thì ông B và anh C có quyền chấm dứt hợp đồng, ông H sẽ mất tiền đặt cọc. Nếu ông B và anh C vi phạm và đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải bồi thường số tiền gấp 10 lần số tiền ông H đã đặt cọc.

Hợp đồng mua bán sầu riêng do ông Lê Nguyễn Bằng H viết. Có chữ ký và chữ viết của bên A (bên bán) là ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C, bên B (bên mua) là ông Lê Nguyễn Bằng H, ngoài ra còn có chữ viết, chữ ký xác nhận của người làm chứng là ông Hoàng Văn Q, là người canh tác phần diện tích đất trồng cây sầu riêng Monthong (Đôna) liền kề với phần diện tích đất của ông B và anh C. Tuy nhiên đến tháng 9/2023 ông H đến thăm vườn cây sầu riêng của ông B và anh C để thu hoạch thì được biết hai cha con ông B, anh C đã cắt bán hết vườn cho người khác mà không báo cho ông H được biết.

Hành vi nêu trên của ông B, anh C đã vi phạm hợp đồng mua bán sầu riêng đối với ông H, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H, do đó ông H làm đơn khởi kiện đối với ông B, anh C. Trong đơn khởi kiện ông H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải có trách nhiệm hoàn trả cho ông H số tiền đặt cọc mua sầu riêng là 100.000.000 đồng và tiền phạt cọc 10 lần, tổng cộng là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Tuy nhiên trong quá trình giải quyết

vụ án và tại phiên tòa hôm nay với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H bà Võ Thị Thu H xin thay đổi và rút một phần yêu cầu khởi kiện về khoản tiền phạt cọc, cụ thể: Bà H yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết buộc ông B và anh C phải có trách nhiệm hoàn trả cho ông H số tiền đặt cọc mua sầu riêng là 100.000.000 đồng và tiền phạt cọc gấp 03 lần so với tiền đặt cọc, tổng cộng là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), bà H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng). Ngoài ra bà H và ông H không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/5/2024 người làm chứng ông Hoàng Văn Q trình bày:

Giữa tôi với ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C (con đẻ ông B) là người ở cùng thôn 13A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk chứ không có quan hệ bà con hay họ hàng thân thích gì, hiện tại tôi đang canh tác phần diện tích đất trồng cây sầu riêng Monthong (Đôna) ở thôn 1, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk liền kề với phần diện tích đất trồng cây sầu riêng Monthong (Đôna) của ông Hoàng Anh B.

Vào ngày 26/6/2023 tôi có chứng kiến sự việc ông Lê Nguyễn Bằng H, sinh năm: 1995, trú tại Ấp 16, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang thỏa thuận mua bán trái sầu riêng, loại Monthong (Đôna) với ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C (con đẻ ông B), theo đó ông B và anh C đồng ý bán cho ông Lê Nguyễn Bằng H trái sầu riêng trên diện tích 1,2 ha cây sầu riêng đang ra trái, có khoảng 110 cây sầu riêng. Với giá thu mua là 65.000 đồng/kg, ông H đặt cọc cho ông Hoàng Anh B số tiền 100.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản của ông B, hai bên hẹn đến tuổi thu hoạch quả sầu riêng thì ông H sẽ đến thu hoạch theo số lượng thực tế tại thời điểm và thanh toán tiền cho ông B, anh C. Tôi chứng kiến sự việc và đồng ý ký tên người làm chứng trong hợp đồng mua bán sầu riêng do ông H viết. Từ đó đến nay hai bên thực hiện hợp đồng dẫn đến tranh chấp cụ thể như thế nào tôi không được biết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho nguyên đơn, bị đơn và triệu tập các bên đương sự, người làm chứng đến Tòa án để tham gia tố tụng. Tuy nhiên, bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C không đến Tòa án tham gia tố tụng nên Tòa án không thu thập được lời khai của ông B và anh C.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải cho các đương sự đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng bị đơn ông B và anh C vẫn không đến Tòa án để tham gia tố tụng, giải quyết vụ án. Vì vậy, Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vắng mặt bị đơn ông B và anh C. Căn cứ vào Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/9/2024, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án. Tuy nhiên, bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 233 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H là bà Võ Thị Thu H yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Người làm chứng ông Hoàng Văn Q vắng mặt, có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền Bn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 274, Điều 275, Điều 288, Điều 328 và Điều 401 Bộ luật dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H.

Buộc ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho ông Lê Nguyễn Bằng H toàn bộ số tiền nhận cọc bán sầu riêng là 100.000.000 đồng và tiền phạt cọc 300.000.000 đồng. Tổng cộng 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H là bà Võ Thị Thu H tự nguyện xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng. Căn cứ vào Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng. Nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H được quyền khởi kiện lại đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Các đương sự phải chịu tiền chi phí giám định theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đơn khởi kiện của ông Lê Nguyễn Bằng H đề ngày 12/12/2023, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”, được quy định tại Điều 328 Bộ luật dân sự năm 2015. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tiến hành niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông B và anh C đều vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông B và anh C.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện: Đơn khởi kiện của ông Lê Nguyễn Bằng H đề ngày 12/12/2023 là còn trong thời hiệu khởi kiện, quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4]. Xét nội dung đơn khởi kiện: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H là bà Võ Thị Thu H yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật để buộc ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải có trách nhiệm hoàn trả cho ông Lê Nguyễn Bằng H toàn bộ số tiền nhận cọc bán sầu riêng là 100.000.000 đồng và khoản tiền phạt cọc gấp 03 lần so với tiền đã nhận cọc, tổng cộng là 400.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận định:

Vào ngày 26/6/2023 ông Lê Nguyễn Bằng H có ký kết hợp đồng mua bán sầu riêng với ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C (con đẻ ông B). Theo đó ông B và anh C đồng ý chốt bán cho ông H khoảng 10 tấn sầu riêng quả tươi, loại Monthong (Đôna) trên diện tích 1,2 ha cây sầu riêng đang ra trái, có khoảng 110 cây sầu riêng tại thôn 1, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Với giá 65.000 đồng/kg, ông H đặt cọc cho ông Hoàng Anh B và ông Hoàng Anh C số tiền 100.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản của ông B, qua số tài khoản 64610000297942 thuộc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam. Hai bên hẹn đến tuổi thu hoạch quả sầu riêng thì ông H sẽ đến thu hoạch theo số lượng thực tế tại thời điểm và thanh toán tiền cho ông B, anh C. Chất lượng quả sầu riêng mà ông B và anh C bán cho ông H theo tiêu chí như sau:

Hàng chuẩn xuất khẩu: Cân nặng 1,8 kg đến 5,5kg, không bị hư Bi, không bị sâu bệnh, không sượng nứt, không gãy gai, tròn đều các múi; Hàng không đạt chuẩn: Các sản phẩm có cân nặng dưới 1,8 kg trở xuống và trên 5,5 kg; Sầu khô tính 2kg thành 01kg hàng chuẩn; Hàng sâu ướm, hàng nấm úng được tính hàng kem và giá thỏa thuận theo phụ lục hợp đồng.

Ngoài ra hai bên còn có thỏa thuận: Nếu đến thời điểm thu hoạch mà ông H không đến cắt sầu riêng thì ông B và anh C có quyền chấm dứt hợp đồng, ông H sẽ mất tiền đặt cọc. Nếu ông B và anh C vi phạm và đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải bồi thường số tiền gấp 10 lần số tiền ông H đã đặt cọc.

Hợp đồng mua bán sầu riêng do ông H viết. Có chữ ký và chữ viết xác nhận của ông B và anh C, ngoài ra còn có chữ viết, chữ ký xác nhận của người làm chứng là ông Hoàng Văn Q (là người canh tác diện tích đất trồng cây sầu riêng liền kề).

Việc giao kết hợp đồng giữa các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng đúng theo quy định của pháp luật. Sau khi ông H đặt cọc cho ông B và anh C số tiền mua sầu riêng 100.000.000 đồng, cho đến tháng 9/2023 ông H đến thăm vườn cây sầu riêng của ông B và anh C để thu hoạch thì phát hiện hai cha con ông B, anh C đã cắt bán hết vườn cho người khác mà không báo cho ông H được biết. Như vậy, ông B và anh C đã vi phạm nghĩa vụ của bên nhận cọc theo quy định tại Điều 328 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại Điều 328 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

*1. Đặt cọc là việc một bên (sau đây gọi là bên đặt cọc) giao cho bên kia (sau đây gọi là bên nhận đặt cọc) một khoản tiền hoặc kim khí Q, đá Q hoặc vật có giá trị khác (sau đây gọi chung là tài sản đặt cọc) trong một thời Bn để bảo đảm giao kết hoặc thực hiện hợp đồng.*

*2. Trường hợp hợp đồng được giao kết, thực hiện thì tài sản đặt cọc được trả lại cho bên đặt cọc hoặc được trừ để thực hiện nghĩa vụ trả tiền; nếu bên đặt cọc từ chối việc giao kết, thực hiện hợp đồng thì tài sản đặt cọc thuộc về bên nhận đặt cọc; nếu bên nhận đặt cọc từ chối việc giao kết, thực hiện hợp đồng thì phải trả cho bên đặt cọc tài sản đặt cọc và một khoản tiền tương đương giá trị tài sản đặt cọc, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.*

Do ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C không đến Tòa án tham gia tố tụng để giải quyết vụ án. Vì vậy, ngày 31/5/2024 người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H là bà Võ Thị Thu H làm đơn yêu cầu Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ và ra quyết định trưng cầu giám định chữ viết và chữ ký của ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C trong Hợp đồng mua bán sầu riêng ngày 26/6/2023 theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 1091/KL-KTHS, ngày 31/7/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

1. Chữ ký, chữ viết mang tên Hoàng Anh B dưới mục “ĐẠI DIỆN BÊN A” trên tài liệu cần giám định kí hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết mang tên Hoàng Anh B dưới mục “Người nhận” trên tài liệu mẫu so sánh kí hiệu từ M2 và dưới mục “NGƯỜI KHAI KÝ TÊN” trên tài liệu mẫu so sánh kí hiệu M3, là do cùng một người ký và viết ra.

2. Không đủ cơ sở kết luận chữ ký, chữ viết mang tên Hoàng Anh C dưới mục “ĐẠI DIỆN BÊN A” trên tài liệu cần giám định kí hiệu A1 so với chữ ký, chữ viết

mang tên Hoàng Anh C trên tài liệu mẫu số sánh kí hiệu M1, có phải cùng một người ký và viết ra hay không.

Tại biên bản xác minh ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đối với ông Nguyễn Hữu T. Chức vụ: Thôn trưởng thôn 1, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã xác định: Ông Hoàng Anh B có canh tác 1,2ha đất trồng sầu riêng Monthong (Đôna) tại thôn 1, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk từ năm 2014 cho đến nay, anh Hoàng Anh C là con đẻ của đẻ của ông Hoàng Anh B, đăng ký HKTT tại thôn 13A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Ông Hoàng Văn Q (người làm chứng) cũng có canh tác đất trồng cây sầu riêng tại thôn 1, xã Cư Yang, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Tại biên bản xác minh ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đối với ông Lê Đình Thành. Chức vụ: Thôn trưởng thôn 13A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã xác định: Ông Hoàng Anh B, sinh năm 1979 là cha đẻ của anh Hoàng Anh C, sinh năm 2003, có đăng ký HKTT tại thôn 13A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Ông B và anh C thường hay đi làm ăn ở đâu tôi không rõ, thỉnh thoảng ông B và anh C có đi về nhà tại thôn 13A, xã Ea Kly, huyện Krông Pắc.

Mặc dù kết luận giám định không đủ cơ sở kết luận chữ ký, chữ viết mang tên Hoàng Anh C trong Hợp đồng mua bán sầu riêng ngày 26/6/2023 so với chữ ký, chữ viết mang tên Hoàng Anh C trong tài liệu do Tòa án thu thập. Tuy nhiên, căn cứ vào kết luận giám định về chữ ký, chữ viết của ông Hoàng Anh B, lời khai của người làm chứng ông Hoàng Văn Q, ý kiến trình bày của nguyên đơn, các biên bản xác minh của Tòa án đủ cơ sở để khẳng định vào 26/6/2023 ông B và anh C đã ký kết hợp đồng mua bán sầu riêng với ông Lê Nguyễn Bằng H, ông H đã chuyển khoản đặt cọc cho ông B và anh C số tiền 100.000.000 đồng vào số tài khoản 64610000297942 của ông B thuộc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 274, Điều 275, Điều 288, Điều 328 và Điều 401 Bộ luật dân sự năm 2015 để chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H. Buộc ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho ông Lê Nguyễn Bằng H toàn bộ số tiền nhận cọc bán sầu riêng là 100.000.000 đồng và tiền phạt cọc 300.000.000 đồng. Tổng cộng 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), là hoàn toàn thỏa đáng, đúng theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H là bà Võ Thị Thu H tự nguyện xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng. Căn cứ vào Điều 217, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng. Nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H được quyền khởi kiện lại đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Các đương sự phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về chi phí tố tụng: Căn cứ vào các Điều 159, Điều 160, Điều 161 và khoản 1 Điều 162 Bộ luật tố tụng dân sự. Do một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải chịu 5.860.000 đồng (Năm triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký. Vì vậy, buộc bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H 5.860.000 đồng tiền chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký mà bà Võ Thị Thu H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã nộp.

Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 184, Điều 195, Điều 203, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 233 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 274, Điều 275, Điều 288, Điều 328 và Điều 401 Bộ luật dân sự năm 2015.

**Tuyên xử:** Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H.

Buộc ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho ông Lê Nguyễn Bằng H toàn bộ số tiền nhận cọc bán sầu riêng là 100.000.000 đồng và tiền phạt cọc 300.000.000 đồng. Tổng cộng là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).

Nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H được quyền khởi kiện lại đối với số tiền phạt cọc 600.000.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải chịu 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo mức tính: (400.000.000 đồng x 5% = 20.000.000 đồng).

- Về chi phí tố tụng: Căn cứ vào các Điều 159, Điều 160, Điều 161 và khoản 1 Điều 162 Bộ luật tố tụng dân sự. Do một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông



Lê Nguyễn Bằng H được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải chịu 5.860.000 đồng (Năm triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký. Vì vậy, buộc bị đơn ông Hoàng Anh B và anh Hoàng Anh C phải hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Lê Nguyễn Bằng H 5.860.000 đồng tiền chi phí trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký mà bà Võ Thị Thu H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã nộp.

- Về quyền kháng cáo:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (có mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời Bn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn, bị đơn (vắng mặt tại phiên tòa) được quyền kháng cáo bản án trong thời Bn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Pắc
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

**Phạm Hồng Trường**